

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, thống kê,
thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 243/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai trước sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 169/TTr-SKHCN ngày 10 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật theo Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đối với 06 dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực

thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai dưới đây:

1. Biên soạn và xuất bản các ấn phẩm thông tin khoa học và công nghệ.
 2. Xây dựng và quản trị hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ
 3. Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin khoa học và công nghệ
 4. Vận hành và phát triển cổng thông tin khoa học và công nghệ
 5. Xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ
 6. Thống kê khoa học và công nghệ
- a) Điều tra thống kê khoa học và công nghệ
 - b) Hoạt động nghiệp vụ thống kê khoa học và công nghệ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ KHCN (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, V3.

Đinh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang